





# BKNIC

BACH KHOA NETWORK INFORMATION CENTER

(+) | [Hỗ trợ](#) | [Liên hệ](#) | [Ngôn ngữ](#)

[TRANG CHỦ](#)

[GIỚI THIỆU](#)

[TIN TỨC - SỰ KIỆN](#)

[DỊCH VỤ](#)

[DANH MỤC TÀI LIỆU](#)

[LIÊN HỆ](#)

[SƠ ĐỒ CỔ](#)

## 🔍 HƯỚNG DẪN KẾT NỐI INTERNET MẠNG LAN VÀ MẠNG WIFI HU ST

### I. Giao diện đăng nhập Single Click

#### 1.1 Hình ảnh giao diện đăng nhập



**BÁCH KHOA HÀ NỘI**  
**MỘT TÌNH YÊU**  
**MỘT TƯƠNG LAI**

Username :

Password :

**CONNECT**

» [Trang chủ](#)

» [Giới thiệu](#)

» [Tin tức - Sự kiện](#)

» [Dịch vụ](#)

» [Danh mục tài liệu](#)

» [Liên hệ](#)

» [Sơ đồ cổng](#)

Hình 1 – Sơ đồ tổng quan hệ thống mạng của HUST

## 1.2 Mô tả giao diện

Giao diện được thiết kế với nội dung chủ đạo là logo trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội với slogan “ Một Tình Yêu, Một Tương Lai”. Thiết kế gồm 2 phần:

- › Hình ảnh Logo, Slogan và đơn vị thiết kế. Đây là ảnh tĩnh, click vào sẽ không có nội dung hiển thị
- › Thông tin tài khoản và mật khẩu đăng nhập hình thư điện tử cán bộ, giảng viên và sinh viên, **phần username chỉ điền tên cá nhân hình thư không cần đuôi :@hust.edu.vn" ví dụ: anh.nguyenvan (không cần đuôi @hust.edu.vn)**
- › Nút “ Connect”: Người dùng khi nhìn giao diện này sẽ click vào nút đó để đi Internet

## II. Hướng dẫn sử dụng

### 2.1 Yêu cầu đối với người sử dụng( Bao gồm sinh viên, cán bộ và khách)

Để truy cập được mạng Internet hay tài nguyên nội bộ của trường Đại học Bách Khoa Hà Nội qua mạng Wi-Fi hay mạng LAN thì người dùng cần có những yêu cầu sau:

- › Người dùng phải có ít nhất một thiết bị có khả năng kết nối mạng cụ thể là hỗ trợ WiFi, công mạng( LAN) như Smartphone, Tablet, Laptop..
- › Trên các thiết bị đảm bảo có từ 2 trình duyệt Web trở lên. Cụ thể là các trình duyệt như IE, FireFox, CocCoc, Chrome..đối với laptop, trên các thiết bị Adroid hay IOS thì ngoài trình duyệt mặc định cài trên máy như Safari, Opera thì có thể cài Chome, FireFox...
- › Đối với các thiết bị không hỗ trợ trình duyệt như Linux Core, máy

## 2.2 Hướng dẫn sử dụng

### Bước 1: Tham gia kết nối vào hệ thống mạng của trường

- Đối với mạng WiFi của trường người dùng sau khi bật kết nối mạng WiFi trên thiết bị thì có thể kết nối vào một trong 3 tên mạng sau:

 **WIFI-HUST**

 **HUST-Staff**

 **HUST-Student**

- Đối với mạng LAN của trường thì người dùng cần kết nối cổng LAN qua cáp mạng vào hệ thống của trường

#### Một vài chú ý:

- Trong trường hợp khi người dùng sử dụng WiFi ở khu vực tín hiệu quá yếu hoặc mức trung bình thì có thể không sử dụng được dịch vụ Internet thì cần di chuyển ra khu vực có tín hiệu tốt hơn để truy cập



- Một số trường hợp khi kết nối vào WiFi xuất hiện dấu chấm than hoặc lỗi không kết nối được "not connection", hoặc kết nối mạng LAN xuất hiện ký hiệu tam giác vàng chấm than thì người dùng cần có các bước như:

- › Một số trường hợp khi kết nối vào WiFi xuất hiện dấu chấm than hoặc lỗi không kết nối được “not connection”, hoặc kết nối mạng LAN xuất hiện ký hiệu tam giác vàng chấm than thì người dùng cần có các bước như:



- + Kiểm tra lại tín hiệu WiFi khi kết nối. Khuyến cáo nên di chuyển tới khu vực tín hiệu ở mức “Good”. Cụ thể là 2 vạch tín hiệu trở lên đối với các thiết bị Iphone, từ 4-5 vạch trở lên đối với Laptop và các thiết bị android...
- + Kiểm tra lại cáp mạng LAN có bị lỏng, hay đứt không...?
- + Tắt đi bật lại card mạng WiFi, LAN kết nối lại xem có bị lại không?
- + Nếu kết nối từ 2-3 lần vẫn bị lỗi tương tự thì báo trung tâm mạng hỗ trợ.

#### **Bước 2: Kết nối ra Internet**

Sau khi Bước 1 thành công, người dùng mở một trình duyệt bất kỳ như Chrome, IE, FireFox... và gõ vào một địa chỉ kết nối đến một trang mạng bất kỳ (ví dụ: dantri.com.vn) thì trên màn hình hiển thị của các thiết bị di động, laptop, desktop sẽ tự động hiển thị màn hình đăng nhập như bên dưới:

Người dùng gõ thông tin tài khoản người sử dụng và mật khẩu hòm thư điện tử cá nhân của mình được nhà trường cấp, sau đó nhấn nút "Connect" để thực hiện việc kết nối. **Phần username chỉ điền tên cá nhân hòm thư không cần đuôi :@hust.edu.vn" ví dụ: anh.nguyenvan (không cần đuôi @hust.edu.vn)**



Hà Nội, ngày tháng năm 2017

### THÔNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐIỀU HÒA

Kính gửi: Phòng Thiết bị

Viện CNSH-CNTP kính gửi thông kê danh mục điều hòa đang sử dụng trong Viện.

#### BẢNG THÔNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐIỀU HÒA

<b>STT</b>	<b>Tên, chủng loại điều hòa</b>	<b>Nguồn gốc</b>	<b>Thời gian đưa vào sử dụng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Điều hòa Samsung	Dự án	2006	P111-C4, tài sản Viện/Trường
2	Điều hòa Daikin 18000BTU	KP tự có của VP Viện	2014	201A-C4, tài sản Viện
3	Điều hòa Samikura 18000BTU	Hợp đồng đào tạo với Habeco	2016	201A-C4, tài sản Viện/Trường
4	Điều hòa Hitachi	Điều hòa cũ được tặng từ Ban QL dự án	2014	201B-C4, tài sản Viện
5	Điều hòa Nagasawa (cũ)	Quỹ bộ môn VSHS-SHPT	T10/2016	VP bộ môn (201-C4), tài sản bộ môn
6	Điều hòa Panasonic	Dự án Trng (Viện điều chuyển)	2008	Phòng làm việc CB (201-C4), tài sản Viện/Trường
7	Điều hòa LG	Dự án tăng cường năng lực CNSH	2005	P205a, tài sản Viện/Trường
8	Điều hòa Panasonic 12000BTU	KP hoạt động 60 năm LT Trường	2016	203-C4, tài sản Viện/Trường
9	Điều hòa Panasonic 9000BTU	KP tự có	2008	203-C4, tài sản Viện
10	Điều hòa Daikin 18000 BTU	KP tự có	2010	203-C4, tài sản Viện
11	Mitsubishi (2 chiếc)	Cựu sinh viên tặng	Từ rất lâu và 2015	205B-C4, tài sản Bộ môn
12	Carrier	Viện điều chuyển	2010	206B-C4, tài sản Viện
13	Điều hòa Daikin	Bộ môn CNTP tự đầu tư	2016	206-C4, tài sản bộ môn
14	Carrier	Hợp đồng đào tạo với Habeco	2016	207-C4, tài sản Viện/Trường
15	Điều hòa Mitsubishi	Bộ môn CNSH tự đầu tư	2009	208.C4, đã tặng tài sản bộ môn
16	Điều hòa National	Viện điều chuyển (cũ)	2009	210-C4, tài sản Viện
17	Điều hòa Funiki	Dự án tăng cường năng lực PTN Vi sinh vật	2003	PTN (401A.C4), tài sản Viện/Trường
18	Điều hòa Funiki	Dự án tăng cường năng lực	2003	PTN (401A.C4), tài sản

		PTN Vi sinh vật		Viện/Trường
19	Điều hòa TCL	Dự án PTN protein, enzym và KT gen	1998	PTN (401B.C4), tài sản Viện/Trường
20	Điều hòa National (seri dân nóng: 0714307181)	Dự án PTN protein, enzym và KT gen	1998	PTN (401C.C4), tài sản Viện/Trường
21	Điều hòa Window (48000 BTU)	Điều chuyển từ phòng họp của Viện lên (điều hòa cũ của Ban quản lý dự án)	T10/2016	PTN (401B.C4), tài sản Viện
22	Điều hòa LG inverter, 12000BTU (6 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	305/308-B1, tài sản Viện/Trường
23	Điều hòa LG inverter, 12000BTU (3 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	306-B1, tài sản Viện/Trường
24	Điều hòa LG inverter và sam sung, 12000BTU (3 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	307-B1, tài sản Viện/Trường
25	Điều hòa LG inverter, 12000BTU (3 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	309-B1, tài sản Viện/Trường
26	Điều hòa LG inverter, 12000BTU (2 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	209 (1)-B1, tài sản Viện/Trường
27	Điều hòa LG inverter, 12000BTU (1 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	209 (1)-B1, tài sản Viện/Trường
28	Điều hòa samsung 12000BTU (1 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	208 (2)-B1, tài sản Viện/Trường
29	Điều hòa LG inverter, 12BTU (2 chiếc)	Dự án giáo dục 2 (TRIG2)	2009-2010	208(1)-B1, tài sản Viện/Trường
30	Carrier 24000 BTU	ODA Italia	2008	B4, tài sản Viện/Trường (đang hỏng)
31	Carrier 24000 BTU	ODA Italia	2008	B4, tài sản Viện/Trường (đang hỏng)
32	Carrier 18000 BTU	ODA Italia	2008	B4, tài sản Viện/Trường
33	Carrier 12000 BTU	ODA Italia	2008	B4, tài sản Viện/Trường

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2017

Thủ trưởng Khoa, Viện

**HIỆN TRẠNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (TRÍCH BÁO CÁO BỘ GD VÀ ĐT 2018)**

Công nghệ thông tin

*Bảng 9*

Sst	Tên thiết bị	Đvt	Số lượng	Tổng giá trị đầu tư ban đầu (triệu đồng)	Tổng giá trị còn lại (triệu đồng)
1	Tổng số máy tính	Bộ	24		
	<i>Trong đó:</i> <i>Khối văn phòng: quản lý, giáo vụ</i> Bộ môn CNSH Bộ môn CNTP Bộ môn QLCL Bộ môn QTTB Bộ môn VSHS-SHPT Trung tâm nghiên cứu và phát triển CNSH Trung tâm đào tạo và phát triển sản phẩm thực phẩm		06 02 02 03 01 02 07 01		
2	Máy chủ (Server)	Bộ	0		
3	Số lượng cán bộ của bộ phận quản trị mạng để đảm bảo hoạt động ổn định.	Người	0		
4	Máy tính trang bị cho cán bộ quản lý	Bộ	6		
5	Máy tính để phục vụ giảng dạy và NCKH của giảng viên	Bộ	1		
6	Máy tính trang bị phục vụ học tập, NCKH của sinh viên	Bộ	0		
7	Tổng số máy tính nối mạng Internet phục vụ CB, GV trong quản lý, NCKH	Bộ	24		
8	Tốc độ kết nối Internet:	Mbps	1		
9	Mạng Wi-Fi phục vụ (khu vực cơ mạng Wi-Fi) - CB, GV - SV	Điểm truy cập			
				toàn trường	
				toàn trường	
10	Các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, giảng dạy và NCKH	Bộ	01 (office365)		
11	Các phần mềm giảng dạy trực tuyến(E-Learning)	Bộ	0		
12	Trang Web:		1		

Trợ lý TB Viện



**Nguyễn Trường Giang**